

Số: 119 / 2025 /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 05 năm 2025

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

### I. Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG CƠ ĐIỆN**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0100103584
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 104.794.553.986 (đồng)
- Địa chỉ/Address: Số 56, Ngõ 102 Trường Chinh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại: (024)38686150
- Số fax: (024)38689682
- Website: <http://www.emesco.com.vn>
- Mã cổ phiếu (nếu có): EMG

#### 2. Quá trình hình thành và phát triển Công ty

Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện tiền thân là Công ty thiết bị phụ tùng cơ điện Nông nghiệp, được thành lập theo Quyết định số 3972/QĐ/BNN-TCCB ngày 10/11/2004 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và được cấp giấy phép đăng ký kinh doanh số 0100103584 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06 tháng 05 năm 2005. Các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi gần nhất (lần thứ 10) là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100103584 ngày 29 tháng 06 năm 2023

• **Năm 1982:** Ngày 31/12/1982, Bộ Nông nghiệp có Quyết định số 345 NN-TC/QĐ thành lập Xí nghiệp thiết bị phụ tùng cơ khí về công cụ nông nghiệp khu vực I trực thuộc Tổng cục trang bị kỹ thuật trên cơ sở tổ chức Công ty thiết bị phụ tùng cơ khí và công cụ nông nghiệp phía Bắc. Địa điểm đặt tại Hà Nội.

• **Năm 1989:** Ngày 28/12/1989, Bộ Nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm có Quyết định số 501 NN-TCCB/QĐ về việc Chuyển và đổi tên Xí nghiệp thiết bị phụ tùng cơ khí và công cụ nông nghiệp khu vực I thuộc Tổng cục trang bị kỹ thuật (Khi Tổng cục giải thể thì Xí nghiệp thiết bị phụ tùng cơ điện Nông nghiệp trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm chuyển sang Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng Cơ Điện

• **Năm 1991:** Ngày 12/04/1991, Bộ Công nghiệp và thực phẩm có quyết định số 80 NN-TCCB/QĐ về việc Đổi tên Xí nghiệp thiết bị phụ tùng cơ điện NN thành Công ty thiết bị phụ tùng cơ điện NN.

Date:

2025.05.19

17:47:05

+07'00'

CÔNG TY CỔ PHẦN  
THIẾT BỊ PHỤ TÙNG CƠ  
ĐIỆN

- **Năm 1993:** Ngày 08/01/1993, Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm có Quyết định số 36NN-TCCB/QĐ Thành lập Công ty thiết bị phụ tùng cơ điện Nông nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm.
- **Năm 2003:** Thực hiện Quyết định số 407/QĐ/BNN-TCCB ngày 17/02/2003 nay cho phép Công ty thiết bị phụ tùng cơ điện nông nghiệp (Doanh nghiệp nhà nước hoạch toán độc lập, đơn vị thành viên Tổng công ty cơ điện nông nghiệp và thủy lợi, trụ sở chính Công ty tại 61 đường Trường Chinh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội) tiến hành cổ phần hóa Doanh nghiệp theo ND số 64/2002/ND-CP ngày 19/06/2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành Công ty cổ phần.
- **Năm 2004:** Thành lập theo Quyết định số 3972/QĐ/BNN-TCCB ngày 10/11/2004 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
- Các chi nhánh trực thuộc tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 bao gồm:
  - Trung tâm dịch vụ cơ điện; địa chỉ Km 12, Quốc lộ 1A, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội
  - Xí nghiệp cơ khí và dịch vụ; địa chỉ Số 115A, Phan Trọng Tuệ, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội
  - Xí nghiệp cao su và cơ điện; địa chỉ Xuân Sen, Thủy Xuân Tiên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.
  - Chi nhánh Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện tại Thành phố Hải Phòng; địa chỉ: Số 456 Lê Thánh Tông, Phường Đông Hải 1, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng.
  - Chi nhánh Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện tại Đắc Lắc; địa chỉ: Số 15A, Nguyễn Chí Thanh, Thành phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắc Lắc

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

#### 3.1 Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên Ngành	Mã Ngành
1	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại; Gia công cơ khí;	2592
2	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu; Sản xuất, lắp ráp nội địa hóa động cơ Diezen và liên hợp với máy nông nghiệp, máy chế biến;	3290
3	Sản xuất các sản phẩm kim loại đúc sẵn; Sửa chữa cơ khí;	3311
4	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống; Kinh doanh nông lâm sản;	4620
5	Bán buôn thực phẩm; Kinh doanh thực phẩm chế biến, nguyên vật liệu, thủy lợi và chế biến thực phẩm, thức ăn chăn nuôi;	4632
6	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình; Kinh doanh thiết bị y tế, thiết bị phòng thí nghiệm; Kinh doanh thiết bị, phụ tùng, linh kiện vật tư, sản phẩm điện lạnh, điện gia dụng; / Kinh doanh hàng tiêu dùng phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn;	4649
7	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm; Kinh doanh thiết bị, phụ tùng, linh kiện vật tư, sản phẩm tin học, truyền thông;	4651
8	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông; Kinh doanh thiết bị, phụ tùng, linh kiện vật tư, sản phẩm điện tử;	4652
9	Bán buôn máy móc, thiết bị phụ tùng máy khác; Kinh doanh thiết bị, phụ tùng, linh	4659

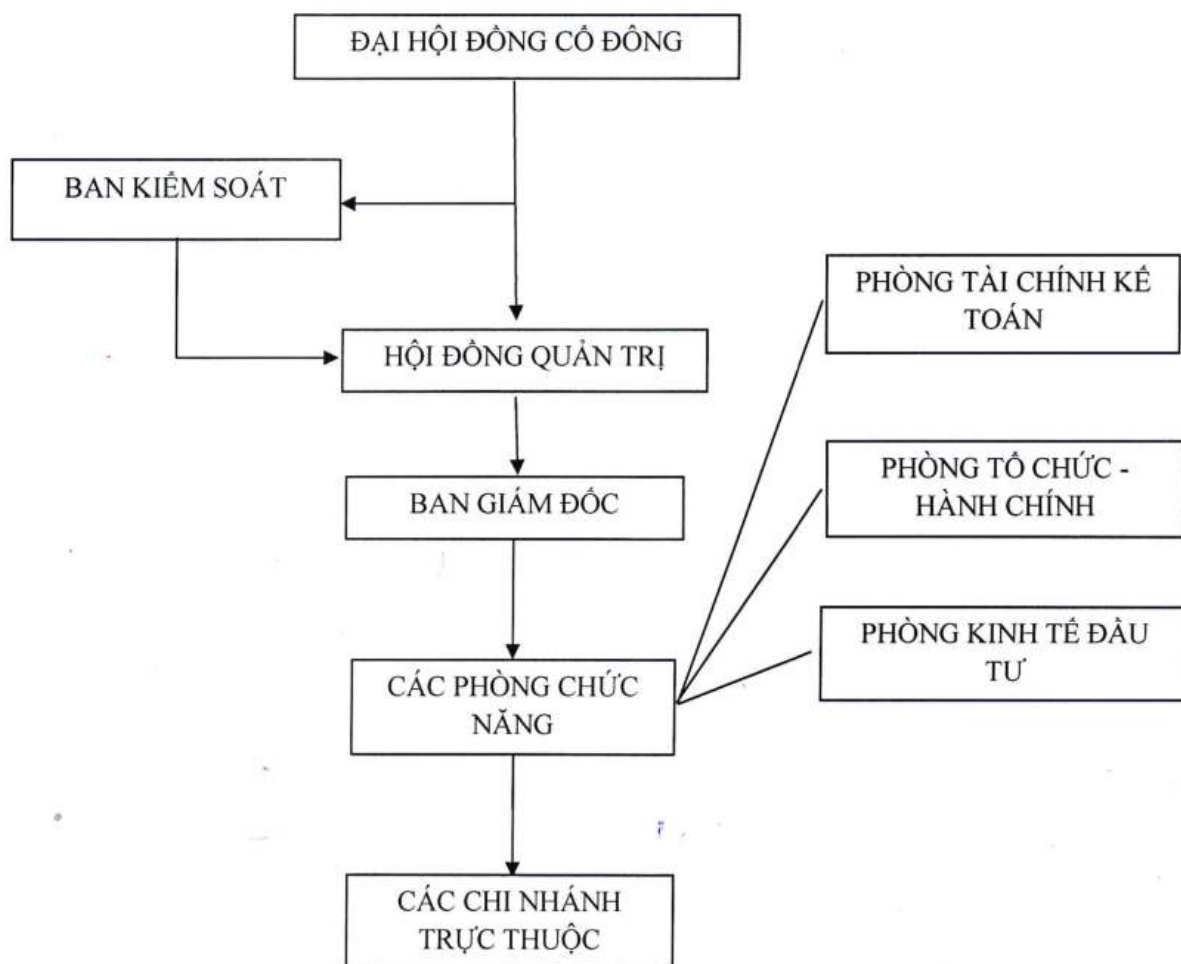
	kiện vật tư, sản phẩm ngành điện lực, điện máy, điện tử, tin học, truyền thông; Kinh doanh thiết bị phụ tùng vật tư cơ khí thủy lợi; Bán buôn, bán lẻ vật tư (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật và thuốc thú y, thiết bị phụ tùng cơ điện phục vụ cho ngành nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm);	(Chính)
10	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; Đại lý xăng dầu;	4661
11	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Kinh doanh các sản phẩm, vật tư, kim khí, vật liệu dùng cho ngành xây dựng và công nghiệp;	4663
12	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu; Thương nghiệp bán buôn; Kinh doanh hóa chất phục vụ nông nghiệp (trừ hóa chất Nhà nước cấm);	4669
13	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp; Thương nghiệp bán lẻ;	4719
14	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Đầu tư, xây dựng các công trình: thủy lợi, thủy điện, giao thông, dân dụng	5210
15	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Kinh doanh bất động sản và cho thuê văn phòng làm việc (không bao gồm hoạt động tư vấn về giá đất);	6810
16	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác ; Đầu tư, xây dựng các công trình: thủy lợi, thủy điện, giao thông, dân dụng	4299
17	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (không bao gồm hoạt động của các đấu giá viên); Bán hàng đại lý, bán hàng (vật tư, ký gửi thiết bị phụ tùng cơ điện trong nước và nước ngoài)	4610
18	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su; Sản xuất tấm lốp máy kéo, tấm lốp xe thô và các thiết bị, chế phẩm khác từ cao su	2219
19	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ; Dịch vụ vận tải; Dịch vụ trông giữ xe ô tô qua đêm; Kinh doanh phương tiện vận tải đường bộ;	5225
20	Hoạt động bảo vệ tư nhân. Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ bảo vệ	8010
21	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu; Xuất nhập khẩu thiết bị, phụ tùng, linh kiện vật tư, sản phẩm ngành điện lực, điện máy, điện lạnh, điện gia dụng, điện tử, tin học, truyền thông; Xuất nhập khẩu các sản phẩm, vật tư, kim khí, vật liệu dùng cho ngành xây dựng và công nghiệp; Xuất nhập khẩu kinh doanh phân bón; Xuất nhập khẩu các mặt hàng sau: nông lâm sản và thực phẩm chế biến, nguyên vật liệu, hóa chất phục vụ nông nghiệp (trừ loại Nhà nước cấm), thủy lợi và chế biến thực phẩm, thức ăn chăn nuôi, phương tiện vận tải đường bộ và hàng tiêu dùng phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn; Xuất nhập khẩu vật tư (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật và thuốc thú y), thiết bị phụ tùng cơ điện phục vụ cho ngành nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm.	8299
22	Sản xuất điện (Trừ hoạt động nhà nước cấm) .Chi tiết: Thủy điện ; Nhiệt điện than; Nhiệt điện khí; Điện hạt nhân; Điện gió; Điện mặt trời; Điện khác; sóng biển, thủy triều, diezen.....	3511

23	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
24	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
25	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
26	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
27	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
28	Sửa chữa thiết bị điện	3314
29	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe động cơ khác)	3315
30	Sửa chữa thiết bị khác	3319
31	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
32	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: +Sửa chữa phần cơ, phần điện, hệ thống đánh lửa tự động + Bảo dưỡng thông thường + Sửa chữa thân xe + Sửa chữa các bộ phận ô tô +Rửa xe, đánh bóng, phun và sơn + Sửa tấm chắn và cửa sổ +Sửa ghế, đệm và nội thất ô tô +Sửa chữa, bơm và săm, lốp ô tô, lắp đặt hoặc thay thế +Xử lý chống gỉ +Lắp đặt, thay thế phụ tùng và các bộ phận phụ trợ không phụ thuộc công đoạn sản xuất; -Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ khác +Sửa chữa phần cơ, phần điện, các bộ phận khác của xe có động cơ khác + Bảo dưỡng thông thường +Sửa chữa thân xe +Rửa xe, đánh bóng, phun và sơn + Sửa chữa, bơm và săm, lốp lắp đặt hoặc thay thế +Xử lý chống gỉ +Lắp đặt, thay phụ tùng và các bộ phận phụ trợ không phụ thuộc công đoạn sản xuất	4520
33	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Quản lý vận hành chung cư	6820

**3.2 Địa bàn kinh doanh:** Trong nước và nước ngoài

**4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

a.Mô hình quản trị: Công ty thực hiện mô hình quản trị của Công ty đại chúng, thực hiện đúng theo các quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn khác, bao gồm:



b. Các chi nhánh trực thuộc:

-Trung tâm dịch vụ cơ điện; địa chỉ Km 12, Quốc lộ 1A, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội .

-Xí nghiệp cơ khí và dịch vụ; địa chỉ Số 115A, Phan Trọng Tuệ, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

-Xí nghiệp cao su và cơ điện; địa chỉ Xuân Sen, Thủy Xuân Tiên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

-Chi nhánh Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện tại Thành phố Hải Phòng; địa chỉ: Số 456 Lê Thánh Tông, Phường Đông Hải 1, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng

**II. Tình hình hoạt động trong năm**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH2024	TH2024	TỈ LỆ TH/KH
1	Tổng Doanh thu	1000đ	48.762.353	56.304.279	115,47%
2	Lợi nhuận trước thuế	1000đ	13.596.391	15.135.025	111,32%
3	Chi trả cổ tức	%	15	--	---

4	Thu nhập BQ	Đồng	12.000	12.500	104,17%
---	-------------	------	--------	--------	---------

## 2. Tổ chức và nhân sự

### -Danh sách Ban điều hành

Lý lịch tóm tắt	Thông tin
<b>1. Ông Nguyễn Ngọc Nam</b>	
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	01/08/1989
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ	Thạc sỹ QTKD
Chức vụ	Tổng Giám đốc
Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	2,81%
<b>2. Ông Trần Vũ Long</b>	
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	09/06/1975
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ	Cử nhân Kinh tế
Chức vụ	Phó Tổng Giám đốc
Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	0,31%
<b>3. Bà Ngô Thị Lan Hương</b>	
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	08/12/1977
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ	Cử nhân kinh tế
Chức vụ	Kế toán trưởng
Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	0,55%

#### - Những thay đổi trong ban điều hành: Không

- Số lượng cán bộ, nhân viên tại thời điểm 31/12/2024 là 30 lao động.

-Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2024 đạt: **12.500.000 đồng/người/tháng**

Công ty áp dụng quy chế tiền lương để thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa vào nguyên tắc phân phối tiền lương theo lao động và mức độ đóng góp của người lao động đối với Công ty.

Việc chi trả tiền lương cho người lao động đúng thời gian quy định mỗi tháng 2 kỳ: Kỳ 1: Trả tạm ứng lương cơ bản vào ngày 25 hàng tháng, Kỳ 2 trả lương năng suất vào ngày mùng 10 của tháng sau.

Các chính sách về tiền thưởng: Lễ Tết, Quyết toán tiền lương theo quý, năm được Công ty thực hiện đầy đủ đúng theo Quy chế tiền lương.

Các chính sách về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được Công ty thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

a) **Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

b) Các khoản đầu tư lớn:

c) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

### 3. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính: (ĐVT: đồng)

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% Tăng (Giảm)
1	Tổng tài sản	112.072.171.876	116.147.666.098	103,64%
2	Nợ phải trả	12.934.294.205	11.357.912.112	87,81%
3	Vốn chủ sở hữu	99.137.877.671	104.789.753.986	105,70%
4	Tổng Doanh thu	57.824.410.453	56.304.279.000	97,37%
5	Lợi nhuận trước thuế	15.679.247.449	15.135.025.817	96,52%
6	Lợi nhuận sau thuế	12.372.353.856	12.015.746.742	97,11%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>				
<u>Tổng tài sản</u>	Lần	8,67	10,22	
<u>Tổng Nợ phải trả</u>				
<u>Tài sản ngắn hạn</u>	Lần	9,32	9,51	
<u>Tổng Nợ ngắn hạn</u>				
<u>Tổng tiền và các khoản đầu tư TC ngắn hạn</u>	Lần	1,05	1,63	
<u>Tổng Nợ ngắn hạn</u>				
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>				
<u>Nợ phải trả</u>	%	11,54	9,78	
<u>Tổng nguồn vốn</u>				
<u>Nguồn vốn chủ sở hữu</u>	Lần	9,07	9,37	
<u>Nợ ngắn hạn</u>				
<i>3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>				
<u>Lợi nhuận trước thuế</u>	%	26,51	28,33	
<u>Doanh thu thuần + TN hoạt động tài chính + Thu nhập khác</u>				
<u>Lợi nhuận sau thuế</u>	%	20,92	22,49	
<u>Doanh thu thuần + TN hoạt động tài chính + Thu nhập khác</u>				
<u>Lợi nhuận trước thuế</u>	%	13,99	13,01	
<u>Tổng tài sản</u>				
<u>Lợi nhuận sau thuế</u>	%	11,04	10,33	
<u>Tổng tài sản/ Total Assets</u>				

<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	%	12,47	11,45	
<b>Nguồn vốn CSH</b>				

**4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

a) Cổ phần: Tính đến 31/12/2024

- Số lượng cổ phần phổ thông đăng ký phát hành: 3.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần đã bán ra công chúng: 3.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành: 3.000.000 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần đang lưu hành: 10.000 đồng /cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông tổ chức và cá nhân:

TT	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
<b>I</b>	<b>Trong nước</b>	139	2.999.900	99,997%
1	Tổng công ty cơ điện xây dựng-CTCP	01	1.426.633	47,554%
2	Tổ chức khác	02	34.365	1,146%
3	Cổ đông cá nhân	135	1.538.902	51,297%
<b>II</b>	<b>Nước ngoài</b>	01	100	0,003%

c) **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có**

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có**

e) **Các chứng khoán khác: Không có**

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 đã quyết nghị một số vấn đề quan trọng cho kế hoạch sản xuất kinh doanh của toàn Công ty. Cụ thể:

- Tiếp tục triển khai đàm phán với các đối tác để chốt phương án đầu tư khu trung tâm thương mại tại Trung tâm dịch vụ cơ điện.
- Tiếp tục triển khai hoàn thiện các thủ tục hồ sơ pháp lý để trình Hội đồng quản trị xây sửa và khai thác khu văn phòng công ty tại số 56 Ngõ 102 Trường Chinh, Hà Nội.
- Khai thác 100% diện tích kho, đảm bảo tất cả các đơn vị đều đạt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận.
- Tìm kiếm khách hàng và đầu tư mới hệ thống kho bãi tại Xí nghiệp Cao su Cơ điện tại Xuân Mai.
- Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư sang mảng trồng tre thuộc dự án tre sinh khối của Tổng công ty.
- Thu hồi ở mức cao nhất các khoản nợ đọng, thu hồi các khoản đầu tư không hiệu quả.
- Đầu tư vào các dự án thủy điện có hiệu quả cao.
- Kinh doanh vật tư đảm bảo an toàn vốn và có lợi nhuận.
- Tăng hạn mức tín dụng và vốn chủ sở hữu để đảm bảo năng lực đầu tư.

Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã nhanh chóng nắm bắt tình hình về các dự án đầu tư, sắp xếp, triển khai công việc theo quy trình. Bên cạnh đó đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh thường niên. Với sự nỗ lực của HĐQT, BĐH và sự quyết tâm của tập thể CBCNV, năm 2024 Công ty đã hoàn thành kế hoạch đã đề ra về cả tiêu chí doanh thu và lợi nhuận. Nhìn chung hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt mọi chỉ tiêu kế hoạch 2024 đề ra.

- Đối với các đơn vị, trong năm 2024 đã đạt được những kết quả rất khả quan, năm 2024 hầu hết tất cả các đơn vị đều hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu và lợi nhuận được giao.

## **2. Tình hình tài chính:**

### **a) Tình hình tài sản:**

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 tăng so với đầu năm: 4.075 triệu đồng tương đương 3,6% nguyên nhân:

- Các nhóm tài sản giảm so với đầu kỳ trong khi tổng tài sản tăng
- Tiền giảm: 1.861 triệu đồng tương ứng 28,3% so với đầu kỳ
  - Các khoản phải thu ngắn hạn giảm: 1.806 triệu đồng tương ứng 2% so với đầu kỳ
  - Hàng tồn kho giảm 494 triệu đồng tương ứng 56,5% so với đầu kỳ
  - Tài sản ngắn hạn khác giảm 20 triệu đồng tương ứng 17,1% so với đầu kỳ
  - Tài sản cố định giảm: 1.337 triệu đồng tương ứng 23,4% so với đầu kỳ
  - Bất động sản đầu tư giảm: 828 triệu đồng tương ứng 31,3% so với đầu kỳ
  - Tài sản dài hạn khác giảm: 66 triệu đồng tương ứng 18,4% so với đầu kỳ
- Các nhóm tài sản tăng so với đầu kỳ
  - Đầu tư tài chính ngắn hạn tăng: 8.500 triệu đồng tương ứng 170% so với đầu kỳ
  - Tài sản dở dang dài hạn tăng: 538 triệu đồng tương ứng 85,2% so với đầu kỳ

### **b) Tình hình nợ**

#### **- Nợ phải thu:**

Nợ phải thu của khách hàng chiếm đa số trong tổng các khoản phải thu. Tại thời điểm 01/01/2024 là 100.041 triệu đồng, đến 31/12/2024 là 97.470 triệu đồng, giảm 2.571 triệu đồng tương ứng 2,5%. Nợ phải thu cao nguyên nhân chủ yếu do khách hàng không trả nợ đúng thời hạn. Các khoản nợ quá hạn được trích dự phòng hay không trích căn cứ trên thời gian trả nợ gốc theo hợp đồng mua bán, tình hình thực tế của khách hàng và các yếu tố liên quan. Dự phòng phải thu tại thời điểm 31/12/2024 là: 12.334 triệu đồng.

#### **- Nợ phải trả:**

Tại thời điểm 01/01/2024 là 12.934 triệu đồng, đến 31/12/2024 là 11.357 triệu đồng, giảm 1.577 triệu đồng tương ứng 12,19% so với đầu kỳ. Nguyên nhân do phải trả người bán ngắn hạn giảm (45 triệu đồng – tương ứng 2% so với đầu kỳ) và thuế phải nộp nhà nước giảm (816 triệu đồng – tương ứng 35,9% so với đầu kỳ). Các khoản nợ này đều đảm bảo nguồn cân đối thanh toán.

<u>Hiệu quả sử dụng tài sản</u>	<u>Cuối năm</u>	<u>Đầu năm</u>
LNTT/TTS	13,03%	13,99%
LNST/TTS	10,34%	11,03%

### **3. Đánh giá về tổ chức, chính sách, quản lý**

#### **a) Công tác quản lý, đầu tư:**

- Dự án đầu tư khu hỗn hợp tại Trung tâm cơ điện: Trước tình hình khó khăn của việc xin chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng sang đất ở, Công ty đang tiến hành đàm phán với các đối tác lớn, đối tác nước ngoài để chuyển đổi sang phương án đầu tư xây dựng khu trung tâm thương mại. Hiện nay đã đàm phán với nhiều đối tác và đã thống nhất cơ bản với đối tác lớn của nước ngoài. Công ty tiếp tục đàm phán và lựa chọn thời điểm đầu tư thích hợp báo cáo Đại hội đồng cổ đông.
- Dự án đầu tư Hệ thống năng lượng Điện mặt trời áp mái công suất 560kWp tại Trung tâm cơ điện đã đi vào hoạt động từ đầu tháng 04 năm 2024
- Triển khai thi công hệ thống PCCC tại Trung tâm dịch vụ cơ điện
- Triển khai thi công hệ thống PCCC đối với hệ thống điện năng lượng mặt trời tại xí nghiệp cơ khí và dịch vụ.

**b)** Đối với dự án đầu tư và khai thác khu văn phòng công ty tại số 56 Ngõ 102 Trường Chinh, Hà Nội: hiện đã được sở Quy hoạch Kiến trúc TP Hà Nội phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng 1/500 công trình Tòa nhà văn phòng Công ty Cổ phần Thiết bị phụ tùng cơ điện theo thẩm quyền, quy định. Trong năm 2024 đã đề ra được nhiều giải pháp hỗ trợ Xí nghiệp cao su Xuân Mai, thoát được tình trạng thua lỗ bước đầu có lợi nhuận.

#### **c) Công tác tổ chức cán bộ - Lao động tiền lương:**

- Năm 2024 Công ty đảm bảo chi trả tiền lương đầy đủ cho người lao động, trích nộp đóng Bảo hiểm xã hội đầy đủ và đúng thời hạn.
- Năm 2024 Ban lãnh đạo Công ty đã phối hợp cùng Ban chấp hành công đoàn tổ chức cho toàn bộ cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty đi nghỉ mát trong nước.
- Giải quyết cho người lao động chế độ ốm đau, hưu trí đúng thời gian và đúng thủ tục với cơ quan bảo hiểm xã hội.
- Tiếp tục xây dựng chính sách đãi ngộ hợp lý để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao.

#### **d) Công tác tài chính kế toán:**

- Công tác tài chính: Chủ động cân đối và sắp xếp nguồn vốn phục vụ nhu cầu SXKD và thực hiện các dự án đầu tư.
- Tăng cường công tác quản trị chi phí, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Công tác lập báo cáo tài chính, trung thực, chính xác, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán.
- Công tác thu hồi nợ quá hạn chưa hiệu quả, ảnh hưởng đến tăng trưởng và đầu tư.

#### **4. Kế hoạch phát triển :**

- Mở rộng hoạt động kinh doanh thương mại lĩnh vực kinh doanh phụ tùng nông nghiệp với các đối tác trong nước và Trung Quốc. Lựa chọn những đối tác uy tín, có năng lực và thương hiệu để đảm bảo an toàn vốn trong kinh doanh.
- rà soát các kho bãi để lập phương án đầu tư, sửa chữa, mở rộng nhằm tối ưu hóa diện tích cho thuê, tăng thu dài hạn.
- Hoàn thiện thủ tục cấp phép đầu tư xây dựng tòa nhà trụ sở Công ty tại số 56 ngõ 102 Trường Chinh trong năm 2025, gấp rút xây dựng phương án tài chính để triển khai đầu tư cuối năm 2025, đầu năm 2026.

#### **5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.**

Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện xin giải trình về ý kiến ngoại trừ như sau:  
Về số công nợ phải thu khoảng 33,5 tỷ VND quá hạn thuộc nhiều tổ chức và cá nhân, bao gồm:

Tổ chức nợ: 33.470 triệu đồng

Cá nhân nợ: 30 triệu đồng

Các khoản công nợ trên đã quá hạn thanh toán nhưng theo đánh giá của Công ty và thực tế tình hình hoạt động của các đối tác nợ thì đa số có khả năng thu hồi được. Trên thực tế các đối tác vẫn đang hoạt động, có xác nhận đối chiếu nợ theo định kỳ. Một số đối tác đã có kế hoạch và cam kết trả nợ trong thời gian tới. Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện đang tích cực làm việc với các đối tác để tiến hành thu hồi nợ.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về công tác điều hành Công ty**

- Ban điều hành đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật hiện hành và chỉ đạo của HĐQT. Các thành viên trong Ban điều hành luôn thể hiện trình độ chuyên môn sâu, tinh thần trách nhiệm, bản lĩnh lãnh đạo, thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công, tuân thủ và triển khai đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;
- Ban điều hành đã thường xuyên tổ chức họp bàn công việc có liên quan để chỉ đạo sát sao và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh;
- Tổ chức nghiêm túc, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, đồng thời công tác quản lý được quan tâm: quản trị tài chính, quản lý các chi phí....

##### **2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

- Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, tăng cường năng lực quản trị đề ra các chiến lược và giải pháp nhằm chỉ đạo và điều hành SXKD của Công ty. Bên cạnh đó, tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, sắp xếp mô hình quản lý

phù hợp với mô hình sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo mang lại hiệu quả tốt nhất.

- Thực hiện vai trò và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo Ban điều hành thực hiện công tác sản xuất kinh doanh nhằm phấn đấu hoàn thành kế hoạch Đại hội đồng cổ đông phê duyệt trọng tâm là hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận, chi trả cổ tức.
- Đánh giá kiểm soát chặt chẽ các khoản đầu tư, nâng cao hiệu quả đầu tư .
- Thực hiện các nhiệm vụ đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Lý lịch tóm tắt	Thông tin
<b>1. Ông Lê Văn An</b>	
-Giới tính	Nam
-Ngày tháng năm sinh	04/08/1958
-Quốc tịch	Việt Nam
-Trình độ chuyên môn	Kỹ sư thủy lợi-Thạc sĩ QTKD
-Chức vụ	Chủ tịch Hội đồng quản trị
-Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	0,18%
<b>2. Ông Nguyễn Ngọc Bình</b>	
-Giới tính	Nam
-Ngày tháng năm sinh	02/04/1957
-Quốc tịch	Việt Nam
-Trình độ chuyên môn	Kỹ sư chế tạo máy -Thạc sỹ QTKD
-Chức vụ	Ủy viên HĐQT
-Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	5,38%
<b>3. Ông Đỗ Mạnh Cường</b>	
-Giới tính	Nam
-Ngày tháng năm sinh	13/04/1973
-Quốc tịch	Việt Nam
-Trình độ chuyên môn	Kỹ sư cơ khí – Thạc sĩ QTKD
-Chức vụ	Ủy viên Hội đồng quản trị
-Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	0%
<b>4. Ông Nguyễn Ngọc Nam</b>	
-Giới tính	Nam
-Ngày tháng năm sinh	01/08/1989
-Quốc tịch	Việt Nam

-Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ QTKD
-Chức vụ	Ủy viên Hội đồng quản trị
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	2.71%
<b>4. Ông Nguyễn Văn Thành</b>	
-Giới tính	Nam
-Ngày tháng năm sinh	01/09/1952
-Quốc tịch	Việt Nam
-Trình độ chuyên môn	Chuyên viên chính
-Chức vụ	Ủy viên Hội đồng quản trị
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	3,01%

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT công ty gồm 05 thành viên, trong năm 2024 với trách nhiệm cho từng lĩnh vực cụ thể được phân công, các thành viên đã tích cực thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Nhìn chung, hoạt động của HĐQT đã bám sát và thực hiện theo đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ công ty, kịp thời họp bàn và ban hành các Nghị quyết, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền và tích cực hỗ trợ giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện, tạo điều kiện cho Ban điều hành thực hiện tốt các mục tiêu trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật và của công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của công ty.

\*Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ (%)
1	Ông Lê Văn An	Chủ tịch HĐQT	05	100%
2	Ông Nguyễn Ngọc Bình	Ủy viên HĐQT	05	100%
3	Ông Nguyễn Văn Thành	Ủy viên HĐQT	05	100%
4	Ông Nguyễn Ngọc Nam	Ủy viên HĐQT	05	100%
5	Ông Đỗ Mạnh Cường	Ủy viên HĐQT	05	100%

Ngoài các phiên họp được triệu tập, Chủ tịch HĐQT còn tổ chức lấy ý kiến của các Thành viên Hội đồng quản trị để thông qua các Nghị Quyết/Quyết định về thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Trong năm 2024 Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những vấn đề liên quan tới hoạt động của Công ty như sau:

Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành trong năm:

Stt.	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số 42/2024/NQ-HĐQT	29/03/2024	Nghị quyết về việc Gia hạn thời gian họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
2	Số 61/2024/NQ-HĐQT	06/05/2024	NQ về việc chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
3	Số 75/2024/QĐ-HĐQT	03/06/2024	NQ về việc Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
4	Số 76/2024/QĐ-HĐQT	03/06/2024	QĐ thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện	100%
5	Số 117/2024/NQ-HĐQT	10/07/2024	NQ về việc thông qua chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2023	100%
6	Số 121/2024/NQ-HĐQT	17/07/2024	NQ về việc Bổ nhiệm cán bộ	100%
7	Số 131/2024/QĐ-HĐQT	17/07/2024	NQ về việc Bổ nhiệm chức vụ đối với Ông Nguyễn Ngọc Nam	100%
8	Số 132/2024/QĐ-HĐQT	17/07/2024	NQ về việc Bổ nhiệm chức vụ đối với Ông Trần Vũ Long	100%
9	Số 133/2024/QĐ-HĐQT	17/07/2024	NQ về việc Bổ nhiệm chức vụ đối với Bà Ngô Thị Lan Hương	100%
10	Số 172/2024/NQ-HĐQT	16/10/2024	NQ về việc Thông báo thay đổi nội dung hoạt động chi nhánh	100%

c) Hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Không có

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Bà Trần Thu Thủy	Trưởng Ban kiểm soát	11/06/2015	Cử nhân kinh tế
2	Ông Lê Văn Bảy	Ủy viên	29/06/2020	Kỹ sư

3	Bà Vũ Thúy An	Ủy viên	29/06/2020	Cử nhân kinh tế
---	---------------	---------	------------	-----------------

## 2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2024 Ban Kiểm soát đã triển khai các hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty như sau:

- Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Thẩm định báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư, tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán, phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh.

- Kiểm tra, rà soát tính pháp lý, trình tự thủ tục trong việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ trong năm 2024, đánh giá chi tiết những chỉ tiêu đạt được, chưa đạt được.

Nhìn chung trong năm BKS đã triển khai hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ đã được quy định.

## 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành:

### 3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

#### \*Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024

Thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Công ty đã chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Kế hoạch thù lao năm 2024 (đồng/năm)	Thanh toán thù lao năm 2024(đồng/năm)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		<b>720.000.000</b>	<b>900.000.000</b>
1	Lê Văn An	Chủ tịch HĐQT	240.000.000	300.000.000
2	Nguyễn Ngọc Bình	Thành viên HĐQT	120.000.000	150.000.000
3	Đỗ Mạnh Cường	Thành viên HĐQT	120.000.000	150.000.000
4	Nguyễn Ngọc Nam	Thành viên HĐQT	120.000.000	150.000.000
5	Nguyễn Văn Thành	Thành viên HĐQT	120.000.000	150.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>		<b>240.000.000</b>	<b>300.000.000</b>
1	Trần Thu Thủy	Trưởng BKS	120.000.000	150.000.000

2	Lê Văn Bảy	Thành viên BKS	60.000.000	75.000.000
3	Vũ Thúy An	Thành viên BKS	60.000.000	75.000.000

\* Tiền lương của Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Năm 2024 (đồng/năm)
1	Nguyễn Ngọc Nam	Tổng Giám đốc	816.540.000
2	Trần Vũ Long	Phó Tổng Giám đốc	454.440.000
3	Ngô Thị Lan Hương	Kế toán trưởng	407.879.205

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Trong năm không có giao dịch.

3.3 Giao dịch với bên liên quan trong năm 2024:

TT	Công ty có giao dịch	Người nội bộ có liên quan của Công ty giao dịch	Nội dung giao dịch
1	Tổng công ty cơ điện xây dựng – CTCP	<b>Ông Lê Văn An</b> Chủ tịch HĐQT là Chủ tịch HĐQT Công ty có giao dịch <b>Ông Đỗ Mạnh Cường</b> Thành viên HĐQT Là Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty có giao dịch <b>Bà Trần Thu Thủy</b> Trưởng Ban kiểm soát Công ty có giao dịch	Trả cổ tức cho Tổng công ty
2	Công ty cổ phần đầu tư và Phát triển điện Meco	<b>Ông Nguyễn Ngọc Nam</b> Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc là Tổng Giám đốc Công ty có giao dịch	-Bán hàng -Thu tiền bán hàng
3	Công ty cổ phần xây dựng MCG	<b>Ông Nguyễn Ngọc Bình</b> Thành viên HĐQT Là Chủ tịch HĐQT Công ty có giao dịch	-Thu tiền bán hàng
4	Công ty cổ phần năng lượng và Bất động sản MCG	<b>Ông Nguyễn Ngọc Bình</b> Thành viên HĐQT Là Chủ tịch HĐQT Công ty có giao dịch	-Thu tiền bán hàng
5	Công ty cổ phần cơ khí Văn Lâm	<b>Ông Nguyễn Ngọc Bình</b> Thành viên HĐQT Là Chủ tịch HĐQT Công ty có giao dịch	-Thu tiền bán hàng
6	Công ty cổ phần Thủy điện Khánh Khê	<b>Ông Nguyễn Ngọc Bình</b> Thành viên HĐQT Là Chủ tịch HĐQT Công ty có giao dịch	-Thu tiền bán hàng
7	Công ty cổ phần đầu tư Thủy điện Anpha	<b>Ông Nguyễn Ngọc Bình</b> Thành viên HĐQT Là Chủ tịch HĐQT Công ty có giao dịch	-Bán hàng -Thu tiền bán hàng

